

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 187/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 31 - 7 - 2020

V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Khắc Chiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quốc Việt và ông Nguyễn Hồng Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 105/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2020 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Đào Thị C, sinh năm 1986; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; chỗ ở hiện nay: xóm M, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Bị đơn: anh Trần Hữu D, sinh năm 1986; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; chỗ ở hiện nay: 369 đường H, xã Đ, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 3 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đào Thị C trình bày:

Chị Đào Thị C đăng ký kết hôn với anh Trần Hữu D tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An theo Giấy chứng nhận kết hôn số 48/2018 ngày 19 tháng 9 năm 2018. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại nhà riêng của chị C tại xóm 8 (nay là xóm M), xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Quá trình chung sống vợ

chồng không hòa hợp, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra cãi vã, xích mích. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, 2 vợ chồng đều không thể chung sống với nhau được nữa nên đã ly thân từ tháng 02 năm 2019 đến nay. Nay xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên chị C yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn anh D.

Về con chung: không có

Về tài sản chung, nợ chung: chị Đào Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong Bản tự khai đề ngày 07 tháng 7 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh, bị đơn anh Trần Hữu D trình bày:

Anh và chị Đào Thị C không tổ chức đám cưới nhưng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau tại xóm 8 (nay là xóm M), xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Đến tháng 02 năm 2019 hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nên đã ly thân từ thời điểm đó. Nay anh nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được nên anh đồng ý ly hôn với chị Đào Thị C.

Về con chung: không có

Về tài sản chung, nợ chung: anh Trần Hữu D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Biên bản xác minh ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Tòa án về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn giữa chị Đào Thị C và anh Trần Hữu D phản ánh: quá trình chung sống tại địa phương, 2 vợ chồng chị C, anh D thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Chị C và anh D đã ly thân, không còn chung sống với nhau từ đầu năm 2019 đến nay.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là cho chị Đào Thị C ly hôn anh Trần Hữu D. Về con chung: không có; về tài sản chung và nợ chung: chị C và anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Đào Thị Chung có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp nuôi con chung với anh Trần Hữu D, nơi cư trú: xóm 12 (nay là xóm T), xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An giải quyết là đúng thẩm quyền.

Nguyên đơn chị Đào Thị C và bị đơn anh Trần Hữu D vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị C và anh D là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân của chị Đào Thị C và anh Trần Hữu D là hôn nhân hợp pháp, không vi phạm các quy định về điều kiện kết hôn tại Điều 8, Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn, bị đơn, kết quả xác minh tại chính quyền địa phương thì có cơ sở khẳng định: quá trình chung sống giữa vợ chồng chị Đào Thị C và anh Trần Hữu D thường xảy ra những mâu thuẫn, cãi vã, xích mích, hai vợ chồng sống ly thân từ tháng 02 năm 2019 đến nay. Như vậy, hôn nhân giữa chị C và anh D đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, có căn cứ cho chị C ly hôn anh D theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: chị Đào Thị C và anh Trần Hữu D không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: chị Đào Thị C và anh Trần Hữu D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: chị Đào Thị C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Đào Thị C và anh Trần Hữu D.
2. Về con chung: không có.
3. Về tài sản chung, nợ chung: không xem xét giải quyết.
4. Về án phí: chị Đào Thị C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị C đã nộp theo Biên lai số 0006015 ngày 08 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.
5. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Chi cục THADS huyện Nghi Lộc;
- UBND xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.
- Lưu: HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Cao Khắc Chiến